

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **6090**/UBND-TH

Bình Định, ngày **20** tháng 10 năm 2022

V/v triển khai kịch bản các chỉ tiêu,
nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm các
tháng cuối năm 2022

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Trên cơ sở thảo luận tại cuộc họp triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố trong Quý IV/2022 và năm 2023, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm các tháng cuối năm 2022 như sau:

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ MỤC TIÊU QUÝ IV NĂM 2022

1. Dự báo tình hình

Từ nay đến cuối năm, tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước dự báo như sau:

- Dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt, các hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra bình thường.

- Tình hình kinh tế, chính trị thế giới có xu hướng ổn định. Lạm phát của Mỹ và Châu Âu được kiểm soát tốt, thị trường xuất khẩu được phục hồi, mở rộng.

- Các địa phương trong tỉnh ít bị ảnh hưởng bởi mưa bão, lũ lụt. Khai thác thủy sản diễn ra bình thường.

- Nguồn cung gia súc, gia cầm được đảm bảo; giá thịt gia súc, gia cầm tăng cao trong dịp cuối năm 2022.

- Giá cả các mặt hàng xăng dầu, nguyên vật liệu bình ổn; lưu thông hàng hóa thông suốt.

- Các chương trình kích cầu, khuyến mãi diễn ra sôi động, nhu cầu tiêu thụ, sức mua tăng mạnh trong các tháng cuối năm, thị trường tiêu thụ được mở rộng. Các mặt hàng thế mạnh của tỉnh đáp ứng được nhu cầu tăng cao của thị trường trong và ngoài nước.

- Các khó khăn, vướng mắc tạm thời của doanh nghiệp được nắm bắt, tháo gỡ kịp thời. Doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, chuẩn bị hàng hóa phục vụ các dịp lễ cuối năm và Tết Nguyên đán 2023.

- Các chủ đầu tư quyết liệt giải ngân vốn đầu tư công, hoàn thành 95-100% kế hoạch đã giao.

- Thu ngân sách tăng cao so với dự toán.

- Các chương trình văn hóa, nghệ thuật và sản phẩm du lịch mới được triển khai nhanh chóng, thu hút nhận được sự hưởng ứng tích cực của thị trường.



2. Mục tiêu quý IV và cả năm 2022

| STT | Chi tiêu | Đơn vị tính | Quý IV 2022 | Cả năm 2022 |
|-----|---|------------------|-------------|-------------|
| 1 | Tốc độ tăng GRDP | % | 5,7 | 8,0 |
| | Trong đó: | | | |
| | - Nông, lâm, thủy sản tăng | % | 3,74 | 3,2 |
| | - Công nghiệp và xây dựng | % | 7,96 | 8,6 |
| | + Công nghiệp | % | 8,25 | 9,5 |
| | + Xây dựng | % | 7,56 | 6,83 |
| | - Dịch vụ tăng | % | 4,56 | 10,9 |
| | - Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng | % | 9,16 | 9 |
| | - GRDP bình quân đầu người | Triệu đồng/người | - | 69,27 |
| 2 | Chỉ số sản xuất công nghiệp | % | 7,2 | 7,2 |
| 3 | Kim ngạch xuất khẩu | Triệu USD | 236,4 | 1.500 |
| 4 | Tổng thu ngân sách trên địa bàn | Tỷ đồng | 4.255 | 16.450 |
| | <i>Trong đó: Thu nội địa</i> | <i>Tỷ đồng</i> | 4.025 | 15.480 |
| 5 | Tốc độ tăng Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh | % | 9,5 | 10 |

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Nhằm thực hiện thắng lợi chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 đã đề ra (*phấn đấu Chỉ tiêu tổng sản phẩm địa phương GRDP trên địa bàn tỉnh năm 2022 tăng 8%, trong đó, GRDP quý IV/2022 tăng 5,7%*); Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Trên lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản:

- Về chăn nuôi: Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh khẩn trương rà soát, tổ chức triển khai thúc đẩy phát triển hoạt động chăn nuôi gắn với xây dựng thị trường tiêu thụ ổn định; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân kịp thời tổ chức xuất chuồng và có kế hoạch tái đàn vật nuôi, phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong dịp cuối năm và dịp Tết Nguyên đán 2023, gắn với thực hiện tiêm phòng vắc xin và phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi. Trong quý IV/2022 phấn đấu xuất chuồng 8.000 tấn thịt bò; 38,4 nghìn tấn thịt heo; 5,7 nghìn tấn thịt gia cầm.

- Về thủy sản: Tiếp tục triển khai chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); hỗ trợ ngư dân vươn khơi bám biển khai thác thủy sản, phấn đấu trong quý IV/2022 khai thác trên 50 nghìn tấn thủy sản, trong đó cá ngừ đại dương khoảng 2,42 nghìn tấn, đảm bảo tốc độ tăng trưởng khai thác thủy sản cả năm 2022 tăng khoảng 3% so với cùng kỳ. Duy trì sản xuất tôm thẻ chân trắng công nghệ cao tại các vùng nuôi tôm công nghệ cao của tỉnh như: Công ty Việt Úc (Phù Mỹ), Công ty Ngọc Châu, Thành Ly (Phù Cát) và các vùng sản xuất tôm công nghệ cao của tỉnh.

- Về trồng trọt: Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Mùa 2022 đạt hiệu quả. Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về giống, vật tư tổ chức triển khai thắng lợi sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023.

- Về lâm nghiệp: Đẩy mạnh khai thác gỗ rừng trồng đến chu kỳ khai thác, đẩy mạnh sản xuất cây giống lâm nghiệp phục vụ cho công tác trồng rừng năm 2022, đặc biệt là cây giống lâm nghiệp công nghệ cao nuôi cấy mô.

- Ngành Công Thương tăng cường hỗ trợ người dân tiêu thụ sản phẩm; kết nối với các doanh nghiệp, thị trường để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm cho người dân; bám sát tình hình, diễn biến thị trường, giá cả các mặt hàng gia súc, gia cầm, thủy hải sản để đưa ra dự báo kịp thời, giúp người dân chủ động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

1.2. Trên lĩnh vực công nghiệp, xây dựng

- Các sở, ngành, địa phương phải thay đổi tư duy quản lý kinh tế theo hướng bám sát doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể theo từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa bàn quản lý. Theo đó, tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể; tổ chức làm việc theo từng tháng để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp duy trì, mở rộng sản xuất, kinh doanh. Có giải pháp đơn đốc khuyến khích, động viên các doanh nghiệp nâng cao sản lượng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, tăng tốc việc thực hiện các hợp đồng đã ký kết (*bao gồm tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu*) trong dịp cuối năm 2022. Trong đó, tập trung đẩy mạnh một số mặt hàng chủ lực của tỉnh như: Bia, sữa, thủy sản, đồ gỗ, viên nén, dăm gỗ, phân bón, dược phẩm, thức ăn chăn nuôi,...; phát huy tối đa công suất các nhà máy hiện có, tạo giá trị mới về sản xuất công nghiệp...

- Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án, thủ tục đất đai, tài nguyên môi trường, xây dựng, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án.

- Ngành Công Thương chủ động phối hợp với Công ty Điện lực Bình Định rà soát, đảm bảo nguồn cung ứng điện phục vụ hoạt động sản xuất công nghiệp.

1.3. Trên lĩnh vực thương mại, dịch vụ

- Tập trung triển khai các biện pháp kích cầu thương mại, dịch vụ, du lịch. Tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động du lịch, tạo điểm nhấn các sự kiện lễ, hội hiện có, để tạo tác động lan tỏa, thu hút lượng lớn du khách tham dự và phục vụ nhu cầu đời sống văn hóa, tinh thần của người dân.

- Các ngành và các địa phương mở thị trường trong và ngoài nước cho các sản phẩm của tỉnh, tập trung thực hiện các chương trình kết nối cung cầu, giao thương. Tổ chức tốt các sự kiện, hội chợ, cung ứng hàng hoá, đặc biệt dịp cuối

năm và chuẩn bị cho Tết Nguyên đán 2023; đồng thời điều hành tốt việc cung ứng đủ nguồn nguyên liệu cho sản xuất, đảm bảo cho sản xuất phát triển ổn định, xử lý hàng tồn kho.

- Các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh tăng cường kết nối, kêu gọi các đơn vị đối tác về tỉnh Bình Định để tổ chức hội thảo, hội nghị kết hợp du lịch, nghỉ dưỡng, nhằm thúc đẩy giao lưu phát triển du lịch.

- Trong thời điểm cuối năm, tăng cường các chương trình ưu đãi, giảm giá dịch vụ...; đẩy mạnh du lịch MICE (du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo...), du lịch trải nghiệm, khám phá khoa học; hình thành các điểm nhấn tổ chức các sự kiện, lễ hội...

- Đôn đốc quyết liệt giải ngân vốn đầu tư công, quyết tâm giải ngân đạt kết quả cao nhất số vốn được giao năm 2022. Đảm bảo chi ngân sách theo dự toán được duyệt. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, gắn trách nhiệm đối với việc không hoàn thành giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo kế hoạch.

1.4. Về Văn hóa – xã hội và nội chính: Tiếp tục phòng, chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh nguy hiểm khác... Tập trung hoàn thành nhiệm vụ năm đối với các lĩnh vực còn lại. Triển khai các giải pháp kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, lề lối làm việc; đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành để phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Xây dựng phương án điều hành của ngành nhằm đạt mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát số liệu về dư địa tăng trưởng, dư địa sản xuất và hướng dẫn các địa phương về giải pháp phát huy đối đa nội lực của ngành. Hỗ trợ đầu vào, đầu ra cho các địa phương, trong đó lưu ý tập trung phát triển cây trồng cạn, trồng hoa,... phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong dịp Tết. Xây dựng phương án khi có bão lũ xảy ra, có kế hoạch thu hoạch nhanh, gọn diện tích nông sản khi bão lũ sắp xảy ra, tránh thất thoát vì chủ quan.

- Đồng hành, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi nhất để ngư dân yên tâm đánh bắt thủy, hải sản trên các ngư trường truyền thống. Tranh thủ cơ hội khai thác nguồn lợi thủy sản trong những tháng cuối năm. Phối hợp với các địa phương triển khai kiểm tra, đôn đốc tình hình nuôi trồng thủy sản nước ngọt, nước mặn.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển đàn vật nuôi bò, lợn, gia cầm để phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng cao trong dịp cuối năm; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao.

(chi tiết dư địa các sản phẩm như Phụ lục 01 đính kèm)

2.2. Sở Công Thương

- Xây dựng phương án điều hành của ngành phấn đấu đạt mục tiêu đề ra.

- Làm tốt công tác thị trường, dự báo được giá cả các mặt hàng, có giải pháp cụ thể phối hợp với chính quyền các địa phương làm việc cùng các thương nhân trên địa bàn (các thương nhân uy tín) để giúp bà con tiêu thụ sản phẩm tránh trường hợp sản lượng tăng nhưng bà con bị ép giá, cung như làm cơ sở kiểm soát chặt chẽ giá cả; có kế hoạch mở rộng thị trường mới, làm việc trao đổi cùng các địa phương khác trong cả nước để xem xét với các sản phẩm hiện có của tỉnh có thể tiêu thụ tại thị trường nào trên cả nước.

- Chủ trì, phối hợp cùng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng phương án hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Có kế hoạch làm việc cùng các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, để kịp thời nắm bắt, động viên và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đang gặp phải, để từ đó có giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy tăng cường hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tạo giá trị mới về sản xuất công nghiệp.

- Thực hiện rà soát việc cung ứng, đảm bảo hàng hóa phục vụ nhu cầu tăng cao vào cuối năm và có các giải pháp thực hiện bình ổn giá đối với các mặt hàng thiết yếu. Phối hợp với Cục Quản lý thị trường làm tốt công tác giá cả trong năm nhất là vấn đề thương nhân.

(chi tiết dự địa các sản phẩm như Phụ lục 02 và 03 đính kèm)

2.3. Sở Du lịch

- Xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để thu hút khách du lịch đến với tỉnh, báo cáo đề xuất UBND tỉnh. Trước mắt, chủ trì, phối hợp với các Hiệp hội du lịch, các Công ty lữ hành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường truyền thông về các lễ hội và các điểm nhấn về du lịch trong quý IV năm 2022 của tỉnh Bình Định trên các phương tiện truyền thông.

- Phối hợp các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh chủ động liên hệ, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị, hiệp hội, ngành nghề của Trung ương và của các tỉnh, thành phố trong cả nước đến tổ chức hội nghị, hội thảo tại tỉnh Bình Định.

- Làm việc với Hiệp hội du lịch Bình Định và các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch để xây dựng và triển khai các gói kích cầu du lịch, chương trình giảm giá các dịch vụ lưu trú, tham quan và các ưu đãi khác đối với các cơ quan, đơn vị đến tổ chức hội nghị, hội thảo tại tỉnh Bình Định trong các đợt thấp điểm; công bố công khai trên các phương tiện thông tin truyền thông, trên các bản tin điện tử của ngành, của Hiệp hội và của các doanh nghiệp; đồng thời, tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến điểm đến, làm mới các sản phẩm du lịch để thu hút khách du lịch.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng phương án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các hoạt động thu hút du lịch tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành, thành

phổ Quy Nhơn (các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, khám phá khoa học...); tham mưu tổ chức các điểm đến là Tháp Chăm, di tích lịch sử - văn hóa với không gian đầy đủ từ: khu mua sắm, biểu diễn nghệ thuật, thuyết minh... để tạo điểm nhấn về văn hóa, lịch sử.

2.4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Tập trung rà soát, nâng cấp, cải tạo các công trình văn hóa hiện có, đặc biệt là Bảo tàng Quang Trung, các Tháp Chăm trên địa bàn tỉnh, di tích lịch sử...; khẩn trương hoàn thiện nhà vệ sinh, lối đi tại Tháp Bánh Ít, Tháp Dương Long, Tháp Cánh Tiên bảo đảm phục vụ tốt nhất cho du khách khi đến tham quan tại các di tích này; báo cáo kết quả cho UBND tỉnh. Rà soát, chuẩn hóa quy trình tế lễ tại Đền thờ Tây Sơn Tam Kiệt và một số lễ hội khác; báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

- Phối hợp với Sở Du lịch triển khai các hoạt động văn hóa – nghệ thuật truyền thống phục vụ du khách; theo đó, xây dựng phương án cụ thể để tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật mừng Đảng - mừng Xuân và hỗ trợ các địa phương thực hiện tổ chức các lễ hội (lễ hội Đống Đa, lễ hội chùa Bà nước Mặn, chợ Gò,...) nhằm thu hút khách du lịch và phục vụ đời sống tinh thần của người dân.

- Xây dựng, trình phương án triển khai các hoạt động biểu diễn võ thuật, bài chòi, hát bội tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành theo hướng triển khai nhanh chóng, kịp thời phục vụ du khách từ cuối tháng 10/2022.

- Khẩn trương xây dựng, hoàn chỉnh, số hóa các bài thuyết minh tại các di tích do Sở Văn hóa và Thể thao đang quản lý. Rà soát để điều chỉnh tăng thời lượng tổ chức phần hội tại các lễ hội được tổ chức vào dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, đảm bảo các sự kiện này được tổ chức thành một chuỗi sự kiện, tránh tập trung quá đông người cùng một thời điểm tại một lễ hội.

2.5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ động làm việc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng chi tiết kế hoạch, chương trình, giải pháp chỉ đạo điều hành, hướng đến hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phân đấu đến 31/12/2022 tỷ lệ giải ngân đạt 95%, đến 31/01/2023 đạt 100% kế hoạch vốn giao đối với tất cả các nguồn vốn. Thường xuyên rà soát các công trình, dự án chậm giải ngân, báo cáo đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý cụ thể đảm bảo tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh theo kế hoạch vốn giao.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan thu hút đầu tư trong và ngoài nước, mời gọi các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.6. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh bám sát, rà soát từng chỉ tiêu thu

ngân sách đã được HĐND tỉnh giao đầu năm, thường xuyên theo dõi chặt chẽ tiến độ thu trên từng địa bàn, từng ngành, từng lĩnh vực và từng đối tượng để có biện pháp quản lý thu phù hợp và kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo công tác quản lý thu ngân sách cuối năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách tỉnh năm 2023, đảm bảo phù hợp với tiềm lực phát triển kinh tế của các địa phương (dựa trên các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các dự án mới phát sinh,...) và định hướng phát triển bền vững lâu dài của tỉnh (giáo dục đào tạo, y tế, bảo vệ môi trường, khoa học công nghệ...), báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2022.

2.7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp về bảo vệ môi trường, có biện pháp xử lý dứt điểm các vấn đề về môi trường, nhất là môi trường tại khu vực nông thôn, ven biển, cảng cá, các khu, cụm công nghiệp bắt đầu từ quý IV/2022; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, xử lý nghiêm đối với tổ chức và cá nhân vi phạm công tác quản lý, sử dụng đất đai và các cơ sở sản xuất, chế biến gây ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề và khu dân cư. Rà soát thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật liên quan đến việc cấp phép mỏ khoáng sản; phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan nghiên cứu kết nối camera giám sát tại các điểm mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư các nhà máy xử lý rác thải, nước thải sử dụng công nghệ cao để thay thế cho các biện pháp chôn lấp rác thải truyền thống như hiện nay.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường, dọn dẹp xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải chăn nuôi, cải tạo cảnh quan môi trường để nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển du lịch,...

2.8. Sở Xây dựng

- Tập trung quản lý hoạt động xây dựng, chất lượng xây dựng trên địa bàn tỉnh. Rà soát thống kê các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng bất động sản, các dự án do các doanh nghiệp này triển khai trên địa bàn tỉnh, đánh giá chất lượng xây dựng, đề xuất phân loại, xếp loại các doanh nghiệp trong lĩnh vực này, để có các biện pháp chấn chỉnh đối với những doanh nghiệp không đảm bảo các quy trình, quy định trong lĩnh vực xây dựng.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo quản lý xây dựng, trật tự xây dựng trên địa bàn. Chỉ đạo các phòng chuyên môn tăng cường kiểm tra phát hiện, ngăn chặn xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn, đặc biệt phải áp dụng các biện pháp ngăn chặn ngay từ đầu

đôi với các trường hợp vi phạm. Kiên quyết cưỡng chế tháo dỡ công trình, bộ phận công trình vi phạm trật tự xây dựng.

2.9. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức khoa học, các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường hỗ trợ các địa phương áp dụng chuyên gia khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, nhất là các loại giống, kỹ thuật canh tác mới, quy trình chế biến, bảo quản sản phẩm... nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; hỗ trợ xây dựng quy trình truy xuất nguồn gốc, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm; xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP...

- Chỉ đạo hoàn thiện Trung tâm Khám phá khoa học và xem xét phương án thu phí để nâng cao hiệu quả hoạt động tại Trung tâm. Nghiên cứu, đề xuất sử dụng sản phẩm khoa học phục vụ người dân, du khách tại quảng trường Nguyễn Tất Thành và một số điểm vui chơi, giải trí trên địa bàn thành phố Quy Nhơn.

2.10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tập trung thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; tập huấn kỹ năng chuyển đổi số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng trong cơ quan nhà nước. Triển khai rà soát, đề xuất công tác số hóa một số loại giấy tờ, văn bản tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan hoàn thành công tác kiểm tra, đánh giá các hệ thống thông tin có kết nối đến cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai công tác chỉnh trang, sắp xếp cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch. Tham mưu đề xuất việc chuyển đổi các đài truyền thanh cơ sở từ có dây/không dây FM sang Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan chuẩn bị chương trình truyền thông quảng bá hình ảnh đất nước con người Bình Định trên các phương tiện truyền thông, báo chí trong và ngoài nước, để góp phần thu hút đầu tư, phát triển du lịch.

2.11. Sở Ngoại vụ: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, tiềm năng, lợi thế, các chính sách, dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh ra nước ngoài để kêu gọi thu hút các nhà đầu tư, thu hút nguồn vốn trực tiếp nước ngoài, vốn hỗ trợ không hoàn lại của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung Thỏa thuận hợp tác mà UBND tỉnh đã ký kết với các đối tác nước ngoài. Tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh ta với các địa phương trong nước và các tỉnh Nam Lào.

2.12. Công an tỉnh

- Chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về

đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; trong đó, tăng cường bảo vệ an ninh, an toàn tại các khu vực công cộng, các điểm di tích văn hóa, lịch sử, vui chơi giải trí trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo thí điểm Nghi lễ Thượng cờ và Hạ cờ tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành, thành phố Quy Nhơn để tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy nổ; đảm bảo an toàn giao thông. Xây dựng kế hoạch phối hợp với các địa phương lập lại trật tự đô thị; chống lấn chiếm đất đai; bảo vệ môi trường.

2.13. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh: Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của trên về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; nắm chắc tình hình địa bàn, xử lý kịp thời các tình huống xảy ra, không để bị động bất ngờ. Tham mưu làm tốt công tác tổng kết nhiệm vụ quốc phòng, quân sự năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023 từ tinh đến cơ sở chặt chẽ. Chỉ đạo các địa phương làm tốt công tác tuyển quân năm 2023, giao quân đạt 100% chỉ tiêu. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ phòng chống bão lụt – tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão.

2.14. Thanh tra tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo quy định; tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết kịp thời, dứt điểm các nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện đông người, phức tạp.

2.15. Sở Nội vụ

- Phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; đơn giản hóa, hiện đại hóa, công khai, minh bạch thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai, xây dựng, tài nguyên và môi trường. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Chú trọng thực hiện công tác kiểm tra công vụ; theo dõi, đôn đốc việc tinh giản biên chế, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Xây dựng Đề án bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực, nhất là trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ cấp xã trên địa bàn tỉnh, báo cáo đề xuất UBND tỉnh trong tháng 11/2022.

- Rà soát, căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh để đề xuất phương án luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức cho phù hợp.

2.16. Cục thuế tỉnh

- Bám sát, rà soát từng chỉ tiêu thu ngân sách đã được HĐND tỉnh giao đầu năm, thường xuyên theo dõi chặt chẽ tiến độ thu trên từng địa bàn, phân tích chuyên sâu, đánh giá, phân loại cụ thể từng sắc thuế, từng ngành, từng lĩnh vực

và từng đối tượng để có biện pháp quản lý thu phù hợp hơn. Luôn tìm cách đổi mới biện pháp quản lý để đạt hiệu quả cao hơn, hướng đến tiêu chí “thu đúng, thu đủ, thu văn minh”, nuôi dưỡng nguồn thu không phải “tận thu” bằng mọi cách.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, số hóa công tác quản lý thu thuế bằng công nghệ số và xây dựng cơ sở dữ liệu, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả, ổn định hệ thống; thực hiện tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với các sở, ngành để theo dõi, quản lý tất cả các lĩnh vực.

2.17. Kho bạc nhà nước tỉnh: Hệ thống Kho bạc Nhà nước trên địa bàn tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ giải ngân, thanh toán vốn theo quy định; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo đúng chính sách, chế độ quy định.

2.18. Cục Quản lý thị trường tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố nắm chắc tình hình thị trường, giá cả hàng hóa; tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại, công nghiệp, góp phần ổn định thị trường, thúc đẩy sản xuất phát triển; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình lưu thông hàng hóa, giá cả các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu... không để xảy ra tình trạng khan hiếm hay đầu cơ, găm hàng trục lợi trái pháp luật. Làm tốt vai trò Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo 389 tỉnh.

2.19. Cục Thống kê tỉnh

- Căn cứ 19 chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết HĐND tỉnh ban hành hàng năm, xây dựng các bảng, biểu số liệu thống kê áp dụng thống nhất cho tất cả các huyện, thị xã, thành phố; tổ chức thu thập số liệu theo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm; làm việc thống nhất về số liệu với các địa phương, trong đó lưu ý các biểu số liệu cần có sự phân tích, so sánh, đánh giá, xếp hạng các chỉ số để làm rõ kết quả đạt được của các địa phương trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, chuyển các biểu số liệu cho UBND các huyện, thị xã, thành phố để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn công tác thu thập số liệu; trên cơ sở số liệu thu thập chủ động chuyển số liệu hàng tháng, quý cho Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành, địa phương để thống nhất và làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho các cuộc họp tháng, quý, họp theo chuyên đề.

2.20. Văn phòng UBND tỉnh: Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao các sở, ngành, địa phương để có giải pháp đôn đốc, xử lý theo quy định. Xem xét những khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành và địa phương để kịp thời báo cáo, đề xuất lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết.

2.21. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Rà soát, đề xuất dự địa phát triển của địa phương mình năm 2022, khả năng phát triển năm 2023, trên cơ sở số liệu các sở, ngành gửi về. Định hướng

cụ thể trong từng lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp, công nghiệp thương mại dịch vụ, xây dựng, đầu tư phát triển,... Theo đó, xây dựng phương án điều hành phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn theo định hướng của UBND tỉnh và có phương án triển khai hiệu quả, báo cáo cụ thể về UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

- Quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện người dân tập trung sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn điểm nghẽn để phát triển. Theo đó, quản lý tốt thương lái, xử lý thương lái ép giá bằng hành chính và bằng chính sách; nắm bắt nhu cầu của người dân để dự báo trước sản lượng gửi Sở Công Thương xây dựng kế hoạch chuẩn bị thị trường tiêu thụ giúp người dân. Làm việc với các công ty thương mại trên địa bàn để đảm bảo hàng hóa cung cấp cho người dân vào cuối năm, triển khai các chương trình giảm giá, khuyến mại và chương trình cung cấp hàng đến từng tổ dân phố.

- Thực hiện tốt công tác giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án công trình trọng điểm trên địa bàn đặc biệt là tuyến đường cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn qua địa bàn tỉnh. Tập trung công tác bảo vệ môi trường; thực hiện nghiêm việc thu gom vận chuyển xử lý rác thải; tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo quản lý xây dựng, trật tự xây dựng và quản lý đất đai trên địa bàn. Chỉ đạo UBND cấp xã các phòng chuyên môn tăng cường kiểm tra phát hiện ngăn chặn xử lý nghiêm và kịp thời các quy phạm trật tự xây dựng, lấn chiếm đất đai trên địa bàn không để công trình xây dựng quy phạm hoàn thành đặc biệt phải áp dụng các biện pháp ngăn chặn ngay từ đầu đối với các trường hợp vi phạm. Kiên quyết cưỡng chế tháo dỡ công trình bộ phận công trình vi phạm trật tự xây dựng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm về các chỉ tiêu của ngành, địa phương và chịu trách nhiệm về tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nêu trên nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các chỉ tiêu của của ngành, lĩnh vực và địa phương được phân công phụ trách.

3. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tổng thể về nhiệm vụ, giải pháp và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về toàn bộ kết quả thực hiện chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

4. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở kịch bản về các chỉ tiêu, số liệu phát triển kinh tế - xã hội nêu trên, xây dựng kế hoạch chi tiết nhằm cụ thể hóa các chỉ tiêu, số liệu, đồng thời, xác định nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra; kế hoạch gửi về Văn phòng UBND tỉnh (kèm theo file mềm văn bản) trước 10h00 ngày 24/10/2022.

Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Hải quan Bình Định;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- LD, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.



CHỦ TỊCH

Phạm Anh Tuấn

PHỤ LỤC 01 DỰ ĐỊA TĂNG TRƯỞNG NÔNG LÂM THỦY SẢN

1. Trồng trọt

- Phân đầu giá trị sản xuất trồng trọt đạt *692 tỷ đồng*.
- Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Mùa 2022 đạt hiệu quả, trong đó lưu ý tập trung phát triển cây trồng cạn, cụ thể:
 - + Đối với cây lúa: 4.251 ha, trong đó, tập trung tại các huyện Phù Mỹ: 3.153,4 ha; Phù Cát: 557ha; Vân Canh: 197,7 ha; Vĩnh Thạnh 191,8 ha, Hoài Nhơn: 131 ha;
 - + Đối với cây ngô: 2.381 ha, trong đó, tập trung tại các huyện Phù Mỹ: 781,7 ha; Hoài Nhơn 422 ha; Hoài Ân 307 ha; Phù Cát: 293 ha; Vĩnh Thạnh 232 ha;
 - + Đối với cây sắn: 478 ha, trong đó, tập trung tại các huyện Vân Canh: 402 ha; Hoài Ân 59 ha;
 - + Đối với cây lạc: 538 ha, trong đó, tập trung tại các huyện Phù Cát: 358 ha; Hoài Nhơn: 74,7ha; Phù Mỹ 68,4 ha;
 - + Đối với Rau các loại: 4.785 ha, trong đó, tập trung tại các huyện Phù Mỹ: 1.640.5 ha; Hoài Nhơn 443,7 ha; Hoài Ân 268,8 ha; Phù Cát: 596 ha; An Nhơn: 460 ha, Tuy Phước: 680 ha;
- Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về giống, vật tư tổ chức triển khai tăng lợi sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023.

2. Chăn nuôi

- Phân đầu giá trị sản xuất chăn nuôi đạt *2.269 tỷ đồng*.
- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển đàn vật nuôi bò, lợn, gia cầm để phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng cao trong dịp cuối năm; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao, cụ thể:
 - + Đàn bò: số con dự kiến xuất chuồng 41.996 con, trong đó, tập trung tại các huyện Tuy Phước: 2.945 con, An Nhơn 7.597 con, Phù Cát 6.245 con, Phù Mỹ: 7.206 con, Hoài Nhơn: 3.008 con, Hoài Ân: 1.569 con, Tây Sơn 7.292 con, Vĩnh Thạnh 3.010 con, Vân Canh 1.826 con.
 - + Đàn lợn: dự kiến xuất chuồng 444.753 con, trong đó, tập trung tại các huyện Tuy Phước: 26.583 con, An Nhơn 42.435 con, Phù Cát 43.453 con, Phù Mỹ: 36.811 con, Hoài Nhơn: 63.314 con, Hoài Ân: 160.387 con, An Lão: 13.667 con, Tây Sơn 40.376 con, Vĩnh Thạnh 13.429 con, Vân Canh 6.067 con.
 - + Đàn gia cầm: số con xuất chuồng: 3.898.000 con, trong đó, tập trung tại các huyện Tuy Phước: 838.000 con, An Nhơn 520.000 con, Phù Cát 766.000 con, Phù Mỹ: 536.000 con, Hoài Nhơn: 390.000 con, Hoài Ân: 331.000 con, Tây Sơn 460.000 con.
- Tiếp tục tăng cường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho

vật nuôi; đẩy mạnh triển khai kế hoạch tiêm phòng đợt 2/2022.

3. Lâm nghiệp

- Phân đầu giá trị sản xuất lâm nghiệp 545 tỷ đồng.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2022. Thực hiện công tác khoán quản lý bảo vệ rừng, khoán khoán nuôi xúc tiến tái sinh rừng theo kế hoạch năm 2022 (Đã giao khoán 121.369 ha rừng cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương bảo vệ và 377,8 ha đất lâm nghiệp giao khoán khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên).

- Đẩy mạnh khai thác gỗ rừng trồng đến chu kỳ khai thác, phân đầu đạt 564.347 tấn. Đẩy mạnh sản xuất cây giống lâm nghiệp phục vụ cho công tác trồng rừng năm 2022, đặc biệt là cây giống lâm nghiệp công nghệ cao nuôi cấy mô, phân đầu đạt 200 triệu cây giống các loại.

- Tiếp tục triển khai Đề án trồng rừng cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh; trong đó, chú trọng kêu gọi các doanh nghiệp tham gia liên kết với các hộ trồng rừng để trồng rừng gỗ lớn (Diện tích trồng rừng cây gỗ lớn là 3.175,9 ha. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ rừng (FSC): 16.717,10 ha).

4. Thủy sản

- Phân đầu giá trị sản xuất thủy sản đạt 2.491 tỷ đồng; tăng trưởng 6% (trong đó: khai thác: 5,7%; nuôi trồng: 6,7%). Sản lượng khai thác thủy sản 51.310 tấn, cá ngừ đại dương 2.420 tấn. Sản lượng nuôi trồng thủy sản 4.500 tấn, sản lượng tôm 3.500 tấn. Sản lượng tôm giống 1,5 tỷ con.

- Triển khai thực thi Luật Thủy sản năm 2017 và chống khai thác bất hợp pháp không báo cáo, không theo quy định (IUU). Tập trung triển khai công tác kiểm tra an toàn kỹ thuật đối với các tàu cá, kiểm tra các trang thiết bị an toàn cho tàu cá hoạt động trên biển trong mùa mưa bão sắp đến.

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác xa bờ Quyết định 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với các địa phương triển khai kiểm tra tình hình sản xuất các diện tích nuôi trồng thủy sản nước ngọt, nước mặn.

PHỤ LỤC 02 DỰ ĐỊA TĂNG TRƯỞNG CÔNG NGHIỆP

1. Mục tiêu

a- Phần đầu quý 4/2022

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,2%.
- Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp (theo giá so sánh) đạt 3.000-3.200 tỷ đồng, tăng từ 10,0-10,5%.

b- Phần đầu năm 2023

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng từ 7,0-7,5%.
- Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp (theo giá so sánh) đạt 12.470-12.515 tỷ đồng, tương ứng CN trong GDRD tăng từ 10,0-10,4%.

2. Nhiệm vụ

a- Tập trung điều hành một số sản phẩm còn dư địa tăng tạo ra giá trị gia tăng 3.000-3.200 tỷ đồng trong Quý 4/2022 bao gồm:

- + Thủy sản ướp đông ước tăng 37%, giá trị theo giá so sánh tăng 128 tỷ đồng.
- + Tôm đông lạnh ước tăng 14,3, giá trị theo giá so sánh tăng 4 tỷ đồng.
- + Thức ăn chăn nuôi ước tăng 34,3%, giá trị theo giá so sánh tăng 935 tỷ đồng.
- + Bia đóng chai ước tăng 26%, giá trị theo giá so sánh tăng 35 tỷ đồng.
- + Điện sản xuất ước tăng 39,8% giá trị theo giá so sánh tăng 222 tỷ đồng.
- + Dăm gỗ ước tăng 49,6% giá trị theo giá so sánh tăng 388 tỷ đồng.
- + Viên nén gỗ ước tăng 56,7% giá trị theo giá so sánh tăng 171 tỷ đồng.
- + Quần áo may mặc ước tăng 48,1% giá trị theo giá so sánh tăng 1.064 tỷ đồng.
- + Dung dịch đạm huyết thanh ước tăng 27,9% giá trị theo giá so sánh tăng 169 tỷ đồng.
- + Thuốc nước để tiêm ước tăng 12,8% giá trị theo giá so sánh tăng 2 tỷ đồng.
- + Phân khoáng hoặc phân hoá học NPK ước tăng 28,3% giá trị theo giá so sánh tăng 26 tỷ đồng.
- + Đá ốp lát ước tăng 23,9% giá trị theo giá so sánh tăng 57 tỷ đồng.

b- Phát triển một số ngành hàng, sản phẩm công nghiệp chủ lực tạo ra giá trị gia tăng:

- Tập trung chỉ đạo các nhà máy sản xuất đang hoạt động được phát huy hết công suất, tạo giá trị mới về sản xuất công nghiệp vào năm 2023 tăng 2,0 điểm %.

- Tập trung chỉ đạo các nhà máy đã đi vào hoạt động sản xuất trong những tháng cuối năm 2021, và năm 2022 được phát huy công suất, tạo giá trị mới về sản xuất công nghiệp vào năm 2023 tăng 3,0 điểm %. Tập trung các dự án trọng điểm có tổng vốn đầu tư hơn 100 tỷ đồng như: dự án mở rộng NM Nhà máy phân bón Nhật - Nam (CS: 50.000 tấn/năm), NM sản xuất, cắt hạt nha đam - Công ty TNHH Tingco Bình Định (CS: 10.000 tấn/năm), NM điện gió Nhơn Hội 1 (CS: 30 MW); NM điện gió Phương Mai 1 (CS: 26,4 MW); Mở rộng nhà máy Sữa Bình Định (CS: 252.000 SP/năm); NM may mặc B&D Lingerie Việt Nam (CS: 12,5 triệu SP/năm), NM chế biến gỗ nội thất (GD1) - Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định (CS: 1.200 container/năm), Nhà máy Thủy điện Đồng Mít (CS: 7 MW, VĐT: 252,5 tỷ đồng), Nhà máy sản xuất Thuốc, Mỹ phẩm và Thực phẩm chức năng BITECHPHAR (CS: 2.726 tấn SP/năm, VĐT: 120 tỷ đồng), Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi Hải Long Bình Định (CS: 200.000 tấn SP/năm, VĐT: 349,5 tỷ đồng), Nhà máy chế biến nông sản - Công ty CP Xuất nhập khẩu Tiên Phước (CS: 9.500 tấn SP/năm, VĐT: 150 tỷ đồng), Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi Bigrfeed Bình Định (CS: 9.500 tấn SP/năm, VĐT: 182 tỷ đồng)...

- Tạo điều kiện thuận lợi đảm bảo tiến độ cho 75 dự án đang xây dựng hoàn thành và đi vào hoạt động trong năm 2023, tạo ra giá trị mới về sản xuất công nghiệp năm 2023 phát huy giá trị SXCN tăng 2,5 điểm %.

PHỤ LỤC 03
DỰ ĐỊA TĂNG TRƯỞNG THƯƠNG MẠI

| STT | CHỈ TIÊU | THỰC HIỆN (tỷ đồng) | DỰ ĐỊA NGÀNH ĐÓNG GÓP | GIẢI PHÁP |
|-----|-------------------------|---------------------|--|--|
| 1 | <i>TP Quy Nhơn</i> | 10.000 | <ul style="list-style-type: none"> - Là trung tâm bán buôn, bán lẻ của Tỉnh đáp ứng nhu cầu mua sắm cuối năm của nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh; - Là nơi tập trung khách du lịch, khách vắng lai mua sắm và sử dụng các dịch vụ. | <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp, chỉnh trang đô thị theo hướng văn minh, tạo điểm nhấn thu hút tham quan, mua sắm. - Hỗ trợ mặt bằng và điều kiện khác cho các doanh nghiệp tổ chức các sự kiện xúc tiến du lịch, thương mại đầu tư để thu hút khách đến Quy Nhơn. |
| 2 | <i>Thị xã An Nhơn</i> | 2.600 | Bán lẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ cho các nhà phân phối trên địa bàn thị xã bán hàng; đề nghị các nhà phân phối triển khai đúng các chương trình khuyến mại của nhà cung cấp. - Nắm sản lượng, hỗ trợ trực tiếp và phối hợp với Sở Công Thương hàng tuần và đơn vị có liên quan cho các cơ sở sản xuất hàng tiêu dùng, đặc sản địa phương, sản phẩm OCOP bán hàng giải quyết hàng tồn kho tăng cường bán hàng. |
| 3 | <i>Thị xã Hoài Nhơn</i> | 3.884 | Bán lẻ | |
| 4 | <i>Huyện Tuy Phước</i> | 633 | Tiêu thụ nông sản | Nắm bắt sản lượng nông sản thu hoạch của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ kịp thời qua hệ thống thương lái và đơn vị thu mua trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hàng tuần đề nghị hỗ trợ |
| 5 | <i>Huyện Tây Sơn</i> | 2.700 | <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu thụ nông sản - Du lịch | <ul style="list-style-type: none"> - Nắm bắt sản lượng nông sản thu hoạch của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ kịp thời qua hệ thống thương lái và đơn vị thu mua trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hàng tuần đề nghị hỗ trợ. - Nâng cấp hạ tầng phục vụ các điểm du lịch lịch sử theo hướng văn minh; phối hợp đơn vị lữ hành thu hút nhiều khách tham quan các điểm du lịch của huyện. |

| STT | CHỈ TIÊU | THỰC HIỆN (tỷ đồng) | DỰ ĐỊA NGÀNH ĐÓNG GÓP | GIẢI PHÁP |
|-----|----------------|---------------------|---------------------------------|---|
| 6 | Huyện Phù Cát | 2.500 | - Tiêu thụ nông sản - Bán lẻ | - Nắm bắt sản lượng nông sản thu hoạch của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ kịp thời qua hệ thống thương lái và đơn vị thu mua trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hàng tuần đề nghị hỗ trợ - Hỗ trợ cho các nhà phân phối trên địa bàn thị xã bán hàng; đề nghị các nhà phân phối triển khai đúng các chương trình khuyến mại của nhà cung cấp. |
| 7 | Huyện Phù Mỹ | 1.270 | - Tiêu thụ nông sản - Bán lẻ | - Nắm bắt sản lượng nông sản thu hoạch của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ kịp thời qua hệ thống thương lái và đơn vị thu mua trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hàng tuần đề nghị hỗ trợ. - Hỗ trợ cho các nhà phân phối trên địa bàn huyện bán hàng; đề nghị các nhà phân phối triển khai đúng các chương trình khuyến mại của nhà cung cấp. |
| 8 | Huyện Hoài Ân | 660 | - Tiêu thụ nông sản - Bán lẻ | - Nắm bắt sản lượng nông sản thu hoạch của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ kịp thời qua hệ thống thương lái và đơn vị thu mua trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hàng tuần đề nghị hỗ trợ. - Hỗ trợ cho các nhà phân phối trên địa bàn huyện bán hàng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; đề nghị các nhà phân phối triển khai đúng các chương trình khuyến mại của nhà cung cấp. |
| 9 | Huyện Vân Canh | 126 | - Tiêu thụ nông sản | Nắm bắt sản lượng nông sản thu hoạch của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ kịp thời qua hệ thống thương lái và đơn vị thu mua trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hàng tuần đề nghị hỗ trợ. |

| STT | CHỈ TIÊU | THỰC HIỆN (tỷ đồng) | DỰ ĐỊA NGÀNH ĐÓNG GÓP | GIẢI PHÁP |
|-----|--------------------------------------|---------------------|--|---|
| 10 | <i>Huyện Vĩnh Thạnh</i> | 316 | - Tiêu thụ nông sản - Du lịch | - Nắm bắt sản lượng nông sản thu hoạch của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ kịp thời qua hệ thống thương lái và đơn vị thu mua trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hàng tuần đề nghị hỗ trợ. - Tăng cường các hoạt động xúc tiến du lịch sinh thái. |
| 11 | <i>Huyện An Lão</i> | 85 | - Tiêu thụ nông sản - Du lịch | - Nắm bắt sản lượng nông sản thu hoạch của địa phương, hỗ trợ tiêu thụ kịp thời qua hệ thống thương lái và đơn vị thu mua trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hàng tuần đề nghị hỗ trợ. - Tăng cường các hoạt động xúc tiến du lịch sinh thái. |
| | Tổng thực hiện của địa phương | 24.774 | Tính toán theo tỷ lệ thực hiện tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ của từng địa phương trong 9 tháng đầu năm và thực tế dự địa tăng trưởng của các nhóm ngành đóng góp vào tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ xã hội của từng địa phương. | |